

Bản án số: 136/2024/HS-ST
Ngày 29-8-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, Ông Lèo Văn Hưởng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 137/2024/TLST-HS ngày 07/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2024/QĐXXST- HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Tòng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/5/1998 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký thường trú: bản S, xã H, thành phố S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn V, sinh năm 1978 và con bà Vì Thị Q, sinh năm 1978; bị cáo có vợ là Cà Thị C, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 04/6/2024, sau khi mua được ma túy từ một người nam giới không quen biết ở khu vực thuộc tổ H, phường Q, thành phố S, Tòng Văn T cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thành phố S phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ Cơ quan Công an thu giữ

vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc mở ra bên trong có 01 gói nilon màu xanh, mở gói nilon màu xanh ra bên trong có chức cục bột màu trắng.

Ngày 04/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1196/KL - KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: “*Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy loại Heroine (H), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam ; Khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam; loại Heroin.*”

Tại bản Cáo trạng số 251/CT- VKSTP ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Tòng Văn T từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh, Mẫu lưu kho H = 0,07 gam được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an thành phố S, bên ngoài được dán kín bằng giấy niêm phong số 084092.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tòng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Ngày 04/6/2024, Tòng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,16 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ H, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo tại giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 04/6/2024 tại khu vực tổ H, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1196/KL - KTHS ngày 05/6/2024 của phòng K - Công an tỉnh S...và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không phát sinh thêm tình tiết mới.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi tàng trữ 0,16 gam Heroin của bị cáo Tòng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo,

[3.1] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

[3.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo là ông Tòng Văn C1 được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhì đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.4] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 07/2019/HSST ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Mặc dù đã được

xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,16 gam Heroin, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân xấu. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo ở mức 16 (mười sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc 0,16 gam Heroin bị thu giữ, bị cáo khai nhận mua của người nam giới không quen biết vào ngày 04/6/2024 tại khu vực tổ H, phường Q. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố S không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ trích rút giám định và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh, Mẫu lưu kho H = 0,07 gam được niêm phong trong 01 phong bì công

văn Công an thành phố S, bên ngoài được dán kín bằng giấy niêm phong số 084092.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố S và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tòng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga